

**VỀ CÁC QUAN TRẮC VÀ THÔNG TIN KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN  
CHUYÊN DÙNG PHỤC VỤ PHÒNG CHỐNG ỨNG (HẠN)**

Lê Ninh

Thu thập các quan trắc và thông tin gốc, tích lũy và chế biến chúng thành sản phẩm phục vụ và chuyển sản phẩm phục vụ cho người tiêu dùng là ba khâu liên hoàn, tác động qua lại với nhau của quá trình phục vụ khí tượng thủy văn. Trong phạm vi bài này, xin trình bày một số ý kiến về khâu thứ nhất đối với phục vụ phòng chống ứng (hạn). Phục vụ phòng chống ứng (hạn) là phục vụ chuyên dùng nhưng các quan trắc và thông tin khí tượng thủy văn sử dụng hiện nay không mang tính chất đó, bởi vì cách phân bố và phương thức hoạt động hiện nay của mạng lưới các trạm quan trắc khí tượng, thủy văn và đo mưa của ngành ta là nhằm đáp ứng các yêu cầu của điều tra cơ bản hoặc để nắm những đặc trưng chung của từng vùng rộng lớn cho nên không đủ phản ánh được tình hình mưa và mức nước ở những nơi thường xảy ra ứng (hạn).

Vậy ở đây có ba vấn đề được đặt ra :

- Một là, tận dụng các quan trắc và thông tin sẵn có để phục vụ phòng chống ứng (hạn).
- Hai là, tổ chức quan trắc, đo đạc thêm dùng riêng cho phục vụ phòng chống ứng (hạn)
- Ba là, thu thập và tích lũy những quan trắc và thông tin gốc chuyên dùng phục vụ phòng chống ứng (hạn).

I- Tận dụng các quan trắc và thông tin sẵn có để phục vụ phòng chống ứng (hạn).

Hiện nay, phân bố của các trạm quan trắc khí tượng, thủy văn và đo mưa trong ngành ta nhất là ở các vùng trọng điểm sản xuất nông nghiệp thuộc các tỉnh phía bắc cũng tương đối đủ, nên về đại thể cũng phản ánh được sự diễn biến chung của các yếu tố khí tượng thủy văn cần đo, kể cả lượng mưa là yếu tố có độ biến động lớn theo không gian. Để tận dụng các số liệu đo đạc này, chúng ta cần đánh giá mức độ đặc trưng của chúng đối với những nơi thường xảy ra ứng (hạn) để tuyển chọn ra những nơi có thể đưa vào mạng lưới chuyên dùng. Tất nhiên phương thức hoạt động, phương tiện thiết bị đo đạc và truyền tin của những điểm được tuyển chọn này phải được qui định thích hợp với cả hai nhiệm vụ được giao : vừa phục vụ điều tra cơ bản và phản ánh tình hình chung, vừa phục vụ chuyên đề phòng chống ứng (hạn), đồng thời ngành ta cần có chế độ chính sách khuyến khích sự kiêm nhiệm đó.

Các thông tin khí tượng nông nghiệp đo có những hạng mục quan trắc về độ ẩm đất, về độ sâu mực nước ruộng và về mức độ tác hại của thời tiết đối với cây trồng nên rất quý cho việc phát hiện ứng (hạn). Như chúng ta đã biết, khái niệm ứng (hạn) luôn gắn liền với các đối tượng và quá trình sản xuất nông nghiệp cụ thể, cho nên các

đơn vị cần cố gắng nâng cao tính đặc trưng của các thông tin khí tượng nông nghiệp khi tiến hành quan trắc, đo đạc hay khảo sát đồng ruộng và tập luyện cho các cán bộ không chuyên về khí tượng nông nghiệp biết cách sử dụng và khai thác những thông tin này.

## II - Tổ chức quan trắc đo đạc thêm dùng riêng cho phục vụ phòng chống úng (hạn).

Mạng lưới này bao gồm trước hết là những điểm đo mưa và đo mực nước trong đồng được đặt thêm ở những nơi mà các số liệu đặc trưng đo được ở những trạm khí tượng thủy văn và đo mưa sẵn có không đủ thỏa mãn yêu cầu chuyên dùng, phòng chống úng (hạn). Việc tổ chức đặt và quản lý những điểm đo này là trách nhiệm của ngành thủy lợi. Ngành ta sẽ giúp đỡ ngành thủy lợi về khảo sát điểm đặt, lắp đặt các phương tiện thiết bị đo đạc, huấn luyện quan trắc viên, định nội dung hoạt động và kiểm tra việc chấp hành qui trình, qui phạm để đảm bảo sao cho các kết quả quan trắc, đo đạc của mạng lưới dùng riêng này có thể đối chiếu, so sánh được với các kết quả quan trắc, đo đạc khác.

Tổ chức quan trắc đo đạc thêm dùng riêng cho phục vụ phòng chống úng (hạn) nên chú ý một số điểm sau đây:

1. Dựa vào những cơ sở sẵn có như ngành thủy lợi, các nông trường, hợp tác xã và trường học bởi vì bản thân những nơi này do có những yêu cầu riêng về sản xuất và giảng dạy nên cũng có lợi nếu nhận làm quan trắc, đo đạc.

2. Tuy hạng mục cần đo hơn cả là lượng mưa và mực nước trong đồng nhưng nếu có điều kiện thì cũng nên quan trắc thêm một vài hạng mục cần cho sản xuất nông nghiệp khác như độ ẩm đất, độ chua, mặn v.v. để tận dụng được nhiều mặt thông tin

3. Không nên qui định nội dung hoạt động dập khuôn theo kiểu điều tra cơ bản bởi vì yêu cầu phục vụ hoàn toàn tùy thuộc vào yêu cầu cụ thể từng lúc của việc phòng chống úng (hạn). Tuy nhiên khi tiến hành quan trắc đo đạc và ghi sổ sách v.v thì nhất thiết phải làm đúng theo qui trình, qui phạm đã được hướng dẫn.

4. Các phương tiện thiết bị quan trắc đo đạc nếu được ngành ta nhượng lại là tốt nhất. Trong tình hình hiện nay, địa phương có thể sản xuất lấy những cái giản đơn ví như thùng đo mưa theo mẫu thống nhất chung và nhờ ngành ta giúp đỡ kiểm định lại độ chính xác.

5. Toàn bộ chi phí để tổ chức và duy trì các hoạt động quan trắc đo đạc thêm cũng như các quan trắc đo đạc của các trạm khí tượng thủy văn và đo mưa của ngành ta phục vụ cho phòng chống úng (hạn) về nguyên tắc đều do ngành thủy lợi chịu với tư cách là ngành chủ quản.

6. Quan hệ trách nhiệm giữa ngành thủy lợi và ngành ta đối với mạng lưới quan trắc, đo đạc dùng riêng phục vụ phòng chống úng (hạn) phải được xác định căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của mỗi bên trong bộ máy Nhà nước và được thể hiện cụ thể bằng những hợp đồng công tác (hoặc ở mức cao hơn : những hợp đồng kinh tế) ký kết với nhau ở cả cấp trung ương và địa phương.

### III - Thu thập và tích lũy những quan trắc và thông tin gốc chuyên dùng phục vụ phòng chống úng (hạn).

Sự hiểu biết và thông cảm lẫn nhau giữa những ngành hữu quan có tầm quan trọng đặc biệt đối với phục vụ khí tượng thủy văn chuyên dùng. Theo tổ chức khí tượng thế giới, tác dụng của sự hiểu biết và thông cảm lẫn nhau này là hết sức to lớn không phải chỉ trong giai đoạn trình độ phục vụ khí tượng thủy văn chuyên dùng chưa đủ sức đáp ứng mọi yêu cầu đề ra mà cả về sau nữa. Thực tiễn ở nước ta cho thấy đôi khi giữa những ngành hữu quan có những ý kiến khác nhau đối với tình hình úng (hạn) và cách phòng chống, chính bởi vì từng ngành chỉ xem xét vấn đề theo góc độ của riêng mình và thiếu hiểu biết đầy đủ về ngành bạn. Trong những nguyên nhân sinh ra úng (hạn), có cái có nguồn gốc khí tượng thủy văn, nhưng cũng có cái có nguồn gốc khác ví như do việc tháo, giữ và cấp nước hoặc có liên quan với các đối tượng và quá trình sản xuất nông nghiệp v.v. Vậy đối với ngành ta, muốn đánh giá tình hình úng (hạn) một cách khách quan và tham gia tích cực vào việc phòng chống thì các đơn vị từ trung ương đến địa phương phải có trong tay đủ những thông tin trong ngành và ngoài ngành cần thiết. Trong những thông tin này, có cái do hoạt động của chính bản thân đơn vị mà có (gọi là thông tin bên trong) và có cái phải thu ở các nơi khác (gọi là thông tin bên ngoài). Nếu xét về mặt thời gian tính, có những thông tin luôn thay đổi nên cần phải bổ xung kịp thời như các số liệu quan trắc, đo đạc và các tin dự báo khí tượng, thủy văn và khí tượng nông nghiệp hoặc các tin tức về tình hình sản xuất nông nghiệp nhưng cũng có những thông tin ít thay đổi ( còn gọi là thông tin cơ sở) như các qui trình, qui phạm chuyên môn, các số liệu và tài liệu tổng kết về khí hậu và chế độ thủy văn và khí hậu nông nghiệp; các tài liệu về địa hình, về thổ nhưỡng nông hóa về hệ thống thủy lợi thủy nông và sự hoạt động của hệ thống này v.v. Hầu hết các thông tin cơ sở này cũng là những thông tin cơ sở phục vụ chung cho sản xuất nông nghiệp.

Tất cả các thông tin nói trên hợp thành bộ thông tin gốc chuyên dùng phục vụ phòng chống úng (hạn). Thiếu chúng hoặc không biết khai thác chúng, các đơn vị trong ngành không thể phát hiện và đánh giá khách quan tình hình úng (hạn) và cũng không thể nêu ra những dẫn chứng chuyên môn vững chắc cho những kiến nghị về tổ chức và biện pháp phòng chống. Xây dựng bộ thông tin gốc chuyên dùng phục vụ phòng chống úng (hạn) này là cả một quá trình và phụ thuộc không những vào nhu cầu phải phát hiện và đánh giá khách quan tình hình úng (hạn) mà cả vào trình độ chế biến chúng thành sản phẩm phục vụ.

Tổng cục đã có chỉ thị số 19/CT/KTTV ngày 21 tháng I năm 1980 hướng dẫn cho các đơn vị thu thập các tài liệu cơ bản nhằm xác định đối tượng, nội dung phục vụ khí tượng thủy văn cho kinh tế địa phương. Thực hiện tốt chỉ thị này, các đơn vị sẽ có trong tay nhiều thông tin gốc quý giá đảm bảo cho công tác phục vụ khí tượng thủy văn gắn liền với kinh tế và đời sống nhân dân.